

Số: **48/2019/QĐST-HNGĐ**

Tân Bình, ngày **14** tháng **01** năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số **1171/2018/TLST-HNGĐ** ngày **11** tháng **12** năm **2018** về tranh chấp “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị L** – sinh năm 1966;

Địa chỉ: Đường A, Phường B, quận C, TP. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông **Bùi Hữu T** – sinh năm 1962;

Địa chỉ: Đường A, Phường B, quận C, TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **04** tháng **01** năm **2019**;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **04** tháng **01** năm **2019** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị L và ông Bùi Hữu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: **Bà Lê Thị L** và **ông Bùi Hữu T** thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 43, quyển số 1/87 ngày 12/3/1987 do Ủy ban nhân dân Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp).

- Về con chung: Cả hai có 03 con chung tên là Bùi Thị Thanh T1 – sinh năm 1987 (đã thành niên), Bùi Hữu P, sinh năm 2000 (đã thành niên) và Bùi Đức T2, sinh ngày 14/4/2006. Cả hai thoả thuận giao con chung là Bùi Đức T2 cho **ông T** trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho **bà L** do **ông T** không có yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thoả thuận, nếu không thoả thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì

người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: không có.

- Về nợ chung: không có.

- Về án phí: Bà **Lê Thị L** tự nguyện chịu toàn bộ án phí là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng bà **L** đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0037508 ngày 04/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình. Bà **L** được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- UBND Phường B, quận C, TP.HCM
(để ghi vào sổ hộ tịch đối với giấy CNKH số 43, quyền số 1/87 ngày 12/3/1987);
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký, đóng dấu)

Trần Thị Hồng Út